

Số: /BC-CTK

Cần Thơ, ngày tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng Mười và 10 tháng năm 2024

Trong tháng 10/2024, tình hình ngập lụt do triều cường hay mưa lớn trên địa bàn thành phố Cần Thơ gây nhiều bất lợi, trở ngại lớn trong các hoạt động kinh tế - xã hội và cuộc sống của người dân. Dù địa phương đã triển khai nhiều dự án nâng cấp đô thị, các công trình nhưng mức độ ngập lụt vẫn còn xảy ra; một số hoạt động kinh tế giảm so với tháng trước do tình hình thời tiết không thuận lợi cho một số hoạt động dịch vụ, du lịch;... Giá cả một số hàng hóa, dịch vụ tăng bởi yếu tố mùa vụ và chi phí sản xuất tăng, hoạt động vận tải đơn giá vận chuyển tăng so với cùng kỳ năm trước. Trong tháng bệnh tay chân miệng ghi nhận 156 trường hợp mắc, tăng gần 3 lần so với tháng trước. Tai nạn giao thông tăng số vụ và số người bị thương so với cùng kỳ năm trước. Kết quả đạt được của các ngành, lĩnh vực trong tháng Mười và 10 tháng năm 2024 như sau:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Mặc dù trong tháng chịu ảnh hưởng bởi tình hình mưa bão, lũ và triều cường dâng cao, thời tiết có những diễn biến phức tạp, gây bất lợi cho sản xuất nông nghiệp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã khuyến cáo nông dân tăng cường thực hiện các giải pháp nhằm chủ động chăm sóc, bảo vệ các loại cây trồng trong mùa mưa lũ, khai thông hệ thống thủy lợi và gia cố hệ thống đê bao; tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm ổn định, đàn heo tiếp tục tăng số đầu con và sản lượng xuất chuồng. Nuôi trồng thủy sản tăng trưởng tích cực nhờ áp dụng các phương thức nuôi trồng tiên tiến, hiệu quả. Tính chung 10 tháng năm 2024, tổng sản lượng thủy sản tăng 8,42% so với cùng kỳ.

a) Nông nghiệp

Cây lúa: Diện tích gieo trồng lúa cả năm 2024 được 212.614 ha¹, giảm 1,67% so với cùng kỳ; năng suất ước tính đạt 62,98 tạ/ha, giảm 0,03% so với năm 2023, bằng 0,02 tạ/ha; sản lượng lúa ước đạt 1.339.034,68 tấn, giảm 1,70% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích cây lúa giảm do bà con nông dân chuyển

¹ Cụ thể từng vụ như sau: Lúa đông xuân gieo trồng được 72.813 ha, giảm 2,95% so với cùng kỳ, năng suất ước tính đạt 74,97 tạ/ha, tăng 0,49% so với cùng kỳ, sản lượng lúa ước đạt 545.891 tấn, giảm 2,48%; lúa hè thu gieo trồng được 71.280 ha, giảm 2,3% so với cùng kỳ, năng suất ước tính đạt 58,24 tạ/ha, giảm 0,24%, sản lượng ước đạt 415.169 tấn, giảm 2,53%; lúa thu đông gieo trồng được 68.521 ha, tăng 0,42% so với cùng kỳ, năng suất ước tính đạt 55,16 tạ/ha, sản lượng ước đạt 377.974 tấn, tăng 0,39% so với cùng kỳ.

đổi diện tích trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây ăn trái và triển khai xây dựng các công trình phục vụ kế hoạch phát triển kinh tế địa phương.

Tiếp tục duy trì và thực hiện 143 mô hình cánh đồng lớn với tổng diện tích 36.471 ha, cao hơn 396 ha so với năm 2023, có 57% diện tích (20.643 ha) thực hiện cánh đồng lớn được bao tiêu sản phẩm với giá thỏa thuận, thu mua lúa vào cuối vụ. Từ đó giúp lợi nhuận tăng thêm từ 1,2 - 2,8 triệu đồng/ha so với nông dân ngoài mô hình. Đến nay, doanh nghiệp thu mua lúa tươi giá lúa cụ thể như sau: lúa OM 5451 7.200 - 7.700 đồng/kg, OM 18 7.600 - 8.000 đồng/kg, OM34 6.600 - 7.500 đồng/kg, OM380 6.600 - 7.300 đồng/kg, IR50404 6.800 - 7.000 đồng/kg.

Cây hàng năm khác: Tổng diện tích gieo trồng rau màu, đậu các loại được 14.030 ha, giảm 7,53% so với cùng kỳ, với sản lượng 136.848 tấn. Trong đó, cây ngô, rau các loại, cây màu khác giảm so với cùng kỳ, riêng cây đậu các loại tăng 3,37% so với cùng kỳ năm trước.

Cây lâu năm: Tổng diện tích cây lâu năm đạt 26.566 ha, tăng 1,28% so cùng kỳ, trong đó diện tích cây ăn quả đạt 25.205 ha, chiếm 94,88% trong tổng diện tích cây lâu năm, tăng 1,41% so với cùng kỳ năm trước².

Diện tích trồng cây ăn quả ở Cần Thơ và nhiều địa phương trong nước liên tục tăng, đóng góp ngày càng lớn vào giá trị sản xuất nông nghiệp, giúp nâng cao thu nhập cho nông dân. Tuy nhiên, việc tăng diện tích trồng cây ăn trái cũng tạo ra nhiều áp lực và lo lắng cho nông dân về đầu ra sản phẩm. Trước thực tế đó, ngành Nông nghiệp đã tích cực hỗ trợ nông dân trồng cây ăn trái theo hướng chuyên canh, đạt các tiêu chuẩn chất lượng, an toàn và có mã số vùng trồng nhằm đẩy mạnh xuất khẩu, gắn kết giữa sản xuất, chế biến và tiêu thụ. Đến tháng 10/2024, tổng mã số vùng trồng được cấp 213 mã số với tổng diện tích 2.848 ha trên các đối tượng cây trồng chủ lực như xoài, vú sữa, nhãn, sầu riêng,... xuất khẩu sang thị trường Mỹ, Úc, Nhật và Trung Quốc,...

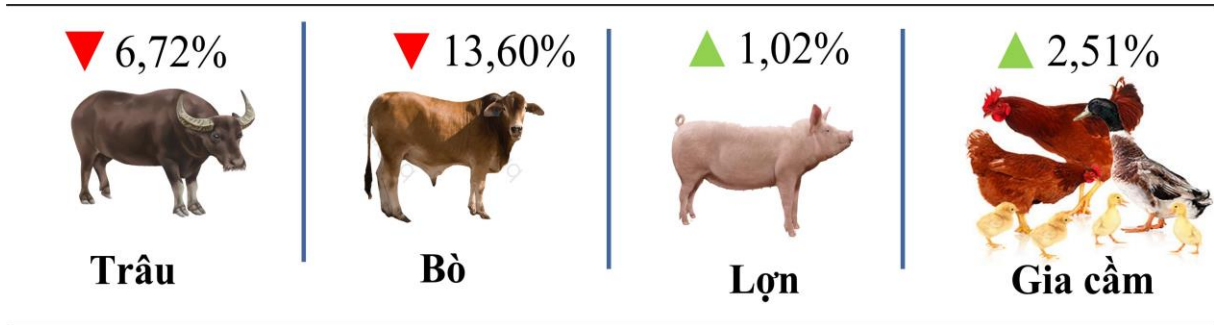
Chăn nuôi: Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn thành phố Cần Thơ không xảy ra dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản.

Tính đến thời điểm tháng 10/2024, đàn trâu với số lượng hiện có 250 con, giảm 6,72% so với cùng kỳ; đàn bò 3.766 con, giảm 13,60%; đàn lợn 130.810 con, tăng 1,02%, đàn gia cầm 2.192 nghìn con, tăng 2,51% so với cùng kỳ. Tính chung 10 tháng/2024, sản lượng thịt heo xuất chuồng ước đạt 18.931 tấn, tăng 4,48%; sản lượng thịt gia cầm hơi xuất chuồng đạt 8.711 tấn, tăng 18,05% và

² Diện tích cây ăn quả tăng là do những năm trước, các quận, huyện được các cấp chính quyền, ngành Nông nghiệp và phát triển Nông thôn hỗ trợ đầu tư đề bao khép kín, bảo vệ vườn cây ăn quả, vận động nông dân cải tạo vườn tạp và đẩy mạnh chuyển đổi một số diện tích đất trồng lúa, màu kém hiệu quả sang phát triển vườn cây ăn trái để tăng thêm hiệu quả kinh tế, ngành Nông nghiệp Cần Thơ đang định hướng phát triển vùng trồng cây ăn trái chuyên canh, có giá trị kinh tế cao.

sản lượng trứng gia cầm đạt 106.530 nghìn quả, tăng 13,22% (trứng gà 6.022 nghìn quả, tăng 1,75%).

Hình 1. Tốc độ tăng/giảm số lượng gia súc, gia cầm tháng 10/2024 so với cùng thời điểm năm trước



b) Lâm nghiệp: Ước tính đến tháng 10/2024, toàn thành phố trồng được khoảng 463 nghìn cây phân tán. Sản lượng gỗ khai thác khoảng 69 m³, tăng 38% so với cùng kỳ; củi khai thác 2.803 Ste, giảm 29,85% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 10 tháng/2024, lượng gỗ khai thác khoảng 3.331 m³, giảm 2,60% so với cùng kỳ; củi khai thác 41.012 Ste, tăng 5,51% so với cùng kỳ.

c) Thủy sản: Tháng 10/2024, diện tích nuôi trồng thủy sản (không bao gồm diện tích sản xuất giống) ước đạt 5.483 ha, tăng 2,30% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, diện tích nuôi cá tra thâm canh, bán thâm canh ước đạt 720 ha, giảm 1,10% so với cùng kỳ. Tổng sản lượng thủy sản ước đạt 30.593 tấn (chủ yếu sản lượng cá), tăng 9,94% so với cùng kỳ, trong đó, nuôi trồng 29.503 tấn, tăng 9,90% so với cùng kỳ. Tính chung 10 tháng/2024, tổng sản lượng thủy sản ước đạt 213.496 tấn, tăng 8,42% so với cùng kỳ, bao gồm: Sản lượng thủy sản nuôi trồng 207.046 tấn, tăng 8,36% (tập trung chủ yếu ở cá tra) và sản lượng thủy sản khai thác 6.450 tấn, tăng 10,34% so với cùng kỳ.

2. Sản xuất công nghiệp

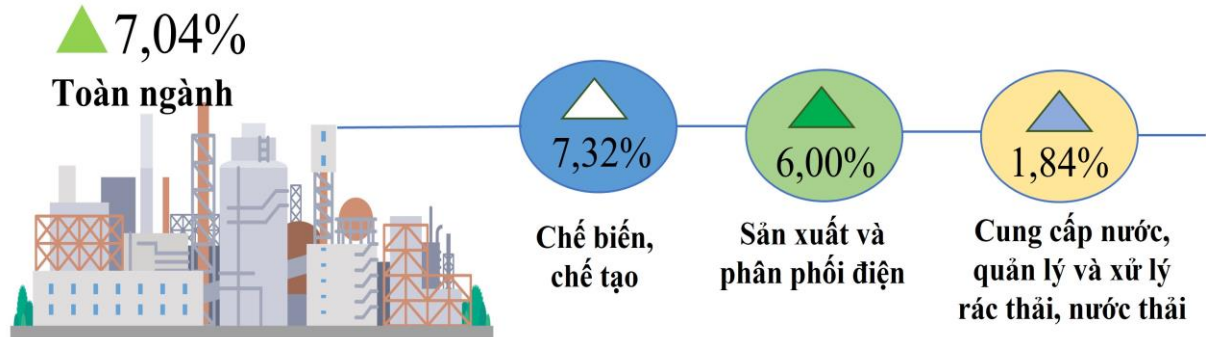
Sản xuất công nghiệp tháng Mười tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực, ước tính chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 10/2024 tăng 2,69% so với tháng trước và tăng 6,45% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 10 tháng năm 2024, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 7,04% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 10/2024 ước tính tăng 2,69% so tháng trước và tăng 6,45% so với cùng kỳ. Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 3,22% và tăng 6,64%; ngành sản xuất và phân phối điện giảm 0,09% và tăng 5,41%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 0,32% so tháng trước và tăng 5,68% so cùng kỳ.

Tính chung 10 tháng năm 2024, IIP ước tính tăng 7,04% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 7,32%; ngành sản xuất và

phân phối điện tăng 6,00%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 1,84%.

Hình 2. Chỉ số sản xuất công nghiệp 10 tháng năm 2024
(So với cùng kỳ năm trước)



Trong 10 tháng năm nay, một số ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng cao so với cùng kỳ: Sản xuất trang phục tăng 63,26%; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 36,28%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị) tăng 36,25%; sản xuất sản phẩm thuốc lá tăng 20,22%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 18,45%; in, sao chép bản ghi các loại tăng 16,54%;... Bên cạnh đó, chỉ số IIP của một số ngành giảm: Dệt giảm 0,69%; sản xuất kim loại giảm 0,86%; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế giảm 4,04%; sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu giảm 4,44%; sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất giảm 5,59%; sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu giảm 35,76%.

Một số sản phẩm công nghiệp tăng cao so với cùng kỳ: Bao và túi (kể cả loại hình nan) từ plastic khác tăng gần 3 lần; phân khoáng và phân hóa học NPK tăng hơn 2 lần; quần áo may sẵn tăng 90,38%³; đinh, đinh mũ, ghim dập tăng 36,25%; thuốc lá có đầu lọc tăng 20,22%; thùng, hộp bằng bìa cứng (trừ bìa nhãn) tăng 18,93%; thức ăn gia súc tăng 18,16%⁴; phi lê đông lạnh tăng 14,37%; tôm đông lạnh tăng 7,75%; xay xát gạo tăng 3,93%⁵;... Ở chiều ngược lại, một số sản phẩm giảm so với cùng kỳ: Sắt thép giảm 0,86%⁶; xi

³ Một số doanh nghiệp vẫn duy trì phúc lợi tốt cho người lao động, sở hữu đội ngũ lao động lành nghề, làm việc lâu năm, giữ mối liên hệ tốt với khách hàng truyền thống là những thương hiệu lớn trên thế giới như: Express, J.Crew, Alo Yaga,... Vì vậy, hoạt động sản xuất kinh doanh duy trì ổn định và đạt kế hoạch.

⁴ Hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp ngành xay xát thuận lợi, vì vậy phụ phẩm ngành xay xát tăng cao, cụ thể là sản phẩm cám phục vụ ngành sản xuất thức ăn gia súc hoặc nguyên liệu thức ăn trực tiếp cho gia súc cung ứng cho các trang trại chăn nuôi. Chính vì vậy, sản phẩm thức ăn cho gia súc ước 10 tháng đạt trên 415 nghìn tấn.

⁵ Sản lượng xay xát gạo ước 10 tháng đạt trên 3,7 triệu tấn, hiện nay nguồn lúa nguyên liệu tại doanh nghiệp không còn nhiều, việc thu mua lúa cũng gặp nhiều khó khăn khi phải thông qua nhiều cò và thương lái, thiếu phương tiện vận chuyển khi đến mùa thu hoạch khiến chi phí sản xuất tăng lên, khi giá bán sản phẩm gạo trên thị trường quốc tế và trong nước khá cạnh tranh, nhiều doanh nghiệp mặc dù sản xuất sản lượng lớn, nhưng lợi nhuận không đạt kế hoạch đề ra.

⁶ 10 tháng/2024, sản lượng sắt thép đạt trên 92 nghìn tấn, giảm 0,86% so với cùng kỳ. Hiện tại, hàng tồn kho sắt thép của doanh nghiệp còn cao nên sản xuất sắt thép trong tháng giảm để giải phóng hàng tồn.

măng giảm 1,55%; bia đóng lon giảm 2,67%; dược phẩm chứa hóc môn nhưng không có kháng sinh dạng viên giảm 3,06%; thức ăn thủy sản giảm 28,76%.

Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 10/2024 ước tăng 3,90% so với tháng trước và tăng 8,71% so với cùng kỳ. Tính chung 10 tháng/2024, tăng 1,48% so với cùng kỳ. Một số ngành có mức tiêu thụ tăng so với cùng kỳ là: Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản; xay xát⁷; sản xuất bia; sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng; in ấn; may trang phục (trừ trang phục từ da lông thú); sản xuất phân bón và hợp chất nitơ; sản xuất sản phẩm từ plastic; sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu;... Bên cạnh đó, một số ngành có chỉ số mức tiêu thụ giảm so với cùng kỳ: Sản xuất thức ăn, gia súc gia cầm và thủy sản⁸; sản xuất giày dép nguyên đôi⁹; sản xuất thuốc tây; sản xuất xi măng, vôi, thạch cao; sản xuất, thép, gang;...

Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 10/2024, giảm 0,69% so với tháng trước và tăng 28,62% so với cùng kỳ. Trong đó, một số ngành có mức tồn kho tăng cao so với cùng kỳ do sản phẩm tiêu thụ chậm: Xay xát; sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục); sản xuất sản phẩm từ plastic; sản xuất thép;... Ngược lại, một số ngành có mức tồn kho giảm sâu như: Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản; sản xuất sản phẩm thuốc lá; may trang phục (trừ trang phục từ da và lông thú)¹⁰; sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì;...

Chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp sản xuất công nghiệp ước tháng 10/2024 tăng 0,42% so tháng trước và tăng 5,26% so với cùng kỳ. Tính chung 10 tháng/2024, chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp sản xuất công nghiệp tăng 3,76% so với cùng kỳ năm trước, trong đó loại hình doanh nghiệp nhà nước tăng 2,41%, doanh nghiệp ngoài nhà nước giảm 5,34% và doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng 17,64%.

⁷ Tình hình xuất khẩu gạo từ đầu năm đến nay khá thuận lợi, khi nhiều nước vẫn còn nhu cầu nhập khẩu gạo dự trữ an ninh lương thực quốc gia, vì vậy tiêu thụ sản phẩm ngành xay xát vẫn duy trì mức ổn định.

⁸ Có chỉ số tiêu thụ giảm 9,24% so với cùng kỳ, do phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức từ thị trường khi đơn đặt hàng tiếp tục sụt giảm, một số nhà máy sản xuất thức ăn tại Cần Thơ là chi nhánh của doanh nghiệp khác, sản xuất và tiêu thụ theo sự phân bổ của tập đoàn và công ty mẹ, vì vậy khó chủ động trong việc sản xuất kinh doanh.

⁹ Chỉ số sản xuất giày dép giảm 53,02% so với cùng kỳ, sản phẩm của doanh nghiệp cạnh tranh không chỉ sản phẩm cùng loại có giá rẻ trên thị trường mà còn cạnh tranh với sản phẩm chất lượng tốt có giá thành cao và sản phẩm đã qua sử dụng của thương hiệu nổi tiếng trên thế giới. Đơn đặt hàng từ đại lý giảm, các cửa hàng bán lẻ sản phẩm của doanh nghiệp cũng sụt giảm ngay cả khi doanh nghiệp áp dụng nhiều chương trình khuyến mãi, nhiều cửa hàng bán lẻ của doanh nghiệp phải đóng cửa khi lượng khách hàng mua sản phẩm của doanh nghiệp không đủ bù đắp đủ chi phí thuê nhân công và mặt bằng kinh doanh. Doanh nghiệp đang kỳ vọng lượng hàng tiêu thụ những tháng cuối năm có nhiều khởi sắc hơn.

¹⁰ Một số doanh nghiệp may mặc nhận gia công sản phẩm cho đối tác nước ngoài, lượng hàng tồn kho tại doanh nghiệp may giảm khi đến thời hạn bàn giao sản phẩm cho khách hàng theo hợp đồng đã ký kết. Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp may trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) ước tháng 10/2024 giảm 53,74% so với cùng kỳ.

3. Đầu tư

Tình hình thực hiện vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý nhìn chung ổn định. Tháng 9 và tháng 10, đang vào mùa mưa bão, triều cường dâng cao, nhiều địa phương đang tiến hành nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường giao thông, gia cố đê bao, khơi thông dòng chảy để bảo vệ hoa màu trong mùa mưa bão. Tuy nhiên, mưa bão kéo dài cũng ảnh hưởng đến tiến độ thi công những công trình giao thông có vốn đầu tư lớn. Một số dự án chậm tiến độ do thiếu nguồn cát san lấp và công tác giải phóng mặt bằng. Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý tháng 10/2024, tăng 3,24% so với tháng trước và giảm 8,73% so với cùng kỳ. Tính chung 10 tháng năm 2024, vốn đầu tư thực hiện ước đạt 70,42% kế hoạch, tăng 3,17% so với cùng kỳ năm trước. Tính từ đầu năm đến nay, thu hút được 03 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), vốn đăng ký 0,62 triệu USD.

a) Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước

Vốn đầu tư thực hiện từ ngân sách nhà nước do địa phương quản lý tháng 10/2024 ước tính đạt 746,87 tỷ đồng, tăng 3,24% so với tháng trước và giảm 8,73% so với cùng kỳ. Trong đó, vốn ngân sách nhà nước cấp thành phố thực hiện 515,93 tỷ đồng, tăng 3,64% và giảm 19,72%; vốn ngân sách nhà nước cấp quận, huyện thực hiện 230,95 tỷ đồng, tăng 2,37% so tháng trước và tăng 31,48% so cùng kỳ năm trước.

Tính chung 10 tháng năm 2024, vốn đầu tư ước thực hiện 6.220,95 tỷ đồng, tăng 3,17% so với cùng kỳ năm trước và đạt 70,42% kế hoạch năm 2024 (đã điều chỉnh). Trong đó, vốn ngân sách nhà nước cấp thành phố thực hiện 4.257,43 tỷ đồng, giảm 1,95% so với cùng kỳ năm trước và đạt 72,53% kế hoạch năm; vốn ngân sách nhà nước cấp quận, huyện đạt 1.963,52 tỷ đồng, tăng 16,37% so với cùng kỳ và đạt 66,25% kế hoạch năm.

Hình 3. Vốn đầu tư thực hiện từ ngân sách nhà nước 10 tháng năm 2024
(So với cùng kỳ năm trước)



Dự án trọng điểm của Trung ương trên địa bàn thành phố: (1) Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, giai đoạn 1, dự án thành phần 2 đoạn qua địa bàn thành phố Cần Thơ, do Ban Quản lý dự án làm chủ đầu tư, có tổng mức đầu tư 9.845 tỷ đồng, được thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách Trung ương và địa phương. Kế hoạch vốn năm 2024 là 1.500 tỷ đồng. Hiện nay, chủ đầu tư tiếp tục phối hợp với nhà thầu và các địa phương hỗ trợ nguồn cát san lấp hoàn thành thủ tục ban đầu để sớm tiến hành khai thác cát phục vụ nhu cầu san lấp tại công trường, dự án đang chậm tiến độ so với kế hoạch đề ra do thiếu nguồn cát san lấp; (2) Dự án thành phần đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 đoạn ngang thành phố Cần Thơ - Hậu Giang, có tổng mức đầu tư hơn 10.370 tỷ đồng và chỉ có 1 gói thầu xây lắp. Hiện tại, đoạn qua Cần Thơ chậm tiến độ, do vật liệu cát san lấp chưa đáp ứng yêu cầu thi công.

Một số Dự án trọng điểm sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố: (1) Dự án phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị (dự án 3), có tổng mức đầu tư hơn 9.167 tỷ đồng, được thực hiện bằng nguồn vốn ODA, do Ban Quản lý ODA làm chủ đầu tư. Kế hoạch vốn năm 2024 được giao 1.875,8 tỷ đồng. Ngày 30/6/2024 vừa qua, Dự án 3 kết thúc hiệp định với ngân hàng thế giới. Tuy nhiên, nhà thầu vẫn tiếp tục thi công ở những gói thầu chưa hoàn thiện; (2) Dự án đường Vành đai phía Tây nối liền quốc lộ 91 và quốc lộ 61C, dự án do Sở Giao thông vận tải thành phố làm chủ đầu tư, có tổng mức đầu tư 3.837,7 tỷ đồng. Kế hoạch vốn năm 2024 được giao 310 tỷ đồng, dự án đang chờ điều chỉnh tổng mức đầu tư, nguyên nhân do giá đất tăng cao, dự án đã bị vượt chi phí giải phóng mặt bằng đã được duyệt dẫn đến vượt tổng mức đầu tư ban đầu; (3) Dự án nâng cấp mở rộng Quốc lộ 91 đoạn từ Km0 đến Km7, dự án có tổng mức đầu tư hơn 7.237 tỷ đồng, do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng làm chủ đầu tư. Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan đang tuyên truyền, vận động người dân ủng hộ chủ trương phát triển của thành phố và phối hợp với cơ quan chuyên môn cắm ranh mặt bằng. Hiện tại, quận Bình Thủy đã hoàn thành công tác kiểm đếm đo đạc và đang tiếp tục hoàn thành các thủ tục ban đầu để dự án được triển khai theo đúng kế hoạch đề ra; (4) Dự án xây dựng và nâng cấp mở rộng Đường tỉnh 917, dự án có tổng mức đầu tư 996,2 tỷ đồng do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng làm chủ đầu tư. Sau 3 năm triển khai, tiến độ thi công đạt khoảng 50%, đơn vị thi công đang tập trung máy móc thiết bị để thực hiện những hạng mục có mặt bằng. Đây là một trong những dự án chậm tiến độ của thành phố do công tác giải phóng mặt bằng còn nhiều vướng mắc; (5) Dự án kê chống sạt lở khẩn cấp trên sông Trà Nóc, phường Trà An, quận Bình Thủy thành phố Cần Thơ, dự án có tổng mức đầu tư trên 272 tỷ đồng do Chi Cục Thủy lợi làm chủ đầu tư, kế hoạch vốn năm 2024 được giao là 40 tỷ đồng. Nhà thầu đã triển khai thi công phần tường kè, công trình đang chậm tiến độ do chủ

đầu tư chưa bàn giao mặt bằng sau kê cho đơn vị thi công. Đây là công trình khẩn cấp của thành phố nhằm đảm bảo an toàn cho những hộ dân trong vùng bị ảnh hưởng do sạt lở bờ sông; (6) *Dự án khu tái định cư Thới Thuận*, dự án có tổng mức đầu tư trên 448 tỷ đồng, do Ban quản lý dự án và phát triển quỹ đất quận Thốt Nốt làm chủ đầu tư. Từ khi khởi công đến cuối tháng 9/2024, tiến độ thi công của dự án đạt khoảng 30%, dự kiến hoàn thành và đưa vào sử dụng trong tháng 10/2024, tuy nhiên do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, dự án khó hoàn thành theo kế hoạch đã dự kiến.

Ngoài những dự án nêu trên, thành phố còn một số dự án trọng điểm đã được phê duyệt, đang trong giai đoạn chuẩn bị và hoàn thiện thủ tục ban đầu sẽ khởi công trong thời gian tới, như: Dự án xây dựng Trụ sở Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ, Dự án xây dựng Khu hành chính thành phố Cần Thơ.

b) Thu hút đầu tư trong nước (ngoài khu công nghiệp): Trong tháng 10 năm 2024, không có dự án mới. Lũy kế 10 tháng năm 2024, thành phố có 04 dự án mới, vốn đầu tư đăng ký 727,635 tỷ đồng (02 dự án được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư, 02 dự án cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư); điều chỉnh chủ trương đầu tư 05 dự án (01 dự án giảm quy mô và 04 dự án điều chỉnh tiến độ thực hiện); thu hồi 01 dự án. Lũy kế đến nay có 91 dự án được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư đang triển khai thực hiện, tổng diện tích sử dụng đất khoảng 1.910,38 ha.

c) Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI): Tháng 10 năm 2024, thành phố Cần Thơ không cấp dự án mới. Lũy kế 10 tháng năm 2024, thành phố cấp mới 03 dự án, vốn đăng ký 0,62 triệu USD; tăng vốn 01 dự án, vốn tăng thêm 0,36 triệu USD; chấm dứt hoạt động 02 dự án, vốn đăng ký 12,15 triệu USD. Lũy kế đến nay, hiện có 81 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài, tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 2.219,74 triệu USD (Trong Khu Công nghiệp 29 dự án, tổng vốn đăng ký 612,33 triệu USD; ngoài Khu Công nghiệp 52 dự án, tổng vốn đăng ký 1.607,41 triệu USD).

d) Tình hình đăng ký doanh nghiệp¹¹: Tháng 10 năm 2024 ước cấp mới đăng ký kinh doanh 176 doanh nghiệp, tăng 20,54% so với tháng trước, tổng vốn đăng ký 983 tỷ đồng, giảm 5,5%; tổng số doanh nghiệp giải thể tự nguyện là 20 doanh nghiệp, tăng 81%, đăng ký tạm ngưng hoạt động 92 doanh nghiệp, tăng gấp 2 lần so tháng trước và đăng ký hoạt động trở lại 44 doanh nghiệp, tăng gấp 1,2 lần so với tháng trước.

¹¹ Nguồn số liệu của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Lũy kế 10 tháng năm 2024, ước cấp mới đăng ký kinh doanh cho 1.495 doanh nghiệp, đạt 83% KH, tăng 2,68% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký 12.311 tỷ đồng, đạt 94,7% KH, tăng 20,73% so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, có 889 lượt doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động, tăng 35,73% so cùng kỳ; 174 doanh nghiệp giải thể tự nguyện, giảm 15,94% so với cùng kỳ. Ước tổng số có 370 lượt doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 12,12% so cùng kỳ.

e) Công tác giải ngân¹²: Tính đến ngày 29/10/2024, tình hình giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản đã giải ngân được 5.072,58 tỷ đồng (bao gồm cả tạm ứng), đạt 57,41% so với KH năm. Trong đó, các nguồn vốn đầu tư công do thành phố quản lý giải ngân được 5.054,02 tỷ đồng, đạt 57,39% so với KH năm 2024, cụ thể: Cấp thành phố giải ngân được 3.492,55 tỷ đồng, đạt 59,50%; cấp quận, huyện giải ngân được 1.580,03 tỷ đồng, đạt 53,27%.

4. Thương mại, dịch vụ, du lịch

Tình hình hoạt động thương mại và dịch vụ trên địa bàn những tháng qua diễn ra khá thuận lợi, tăng trưởng ổn định và doanh thu được duy trì được mức độ tăng khá cao ở các lĩnh vực. Nhìn chung tháng Mười và 10 tháng năm 2024, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đều tăng trên 11% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 10/2024, ước đạt 11.279 tỷ đồng, tăng 1,79% so với tháng trước và tăng 14,54% so với cùng kỳ. Tính chung 10 tháng năm 2024, ước đạt 109.109,89 tỷ đồng, tăng 11,97% so với cùng kỳ. Trong đó:

Bán lẻ hàng hóa: Doanh thu bán lẻ hàng hóa ước tính tháng 10/2024 đạt 8.071,81 tỷ đồng, tăng 0,57% so với tháng trước và tăng 13% so với cùng kỳ năm trước. Có 9/12 nhóm ngành hàng tăng doanh thu so cùng kỳ như: Lương thực, thực phẩm tăng 19,94% so cùng kỳ; đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình tăng 11,89%; vật phẩm văn hóa, giáo dục tăng 23,65%; gỗ và vật liệu xây dựng tăng 19,71%;...

Tính chung 10 tháng năm 2024, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 79.106,25 tỷ đồng, tăng 11,82% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu tăng chủ yếu ở các nhóm ngành sau: Lương thực, thực phẩm tăng 21,23% so cùng kỳ; vật phẩm văn hóa, giáo dục tăng 23,22%; gỗ và vật liệu xây dựng tăng 13,46%; Ô tô các loại tăng 16,30%; nhiên liệu khác (trừ xăng dầu) tăng 16,88%;...

Lưu trú, ăn uống: Doanh thu lưu trú, ăn uống tháng 10/2024 ước đạt 1.346,75 tỷ đồng, giảm 1,08% so tháng trước và tăng 12,02% so cùng kỳ. Tính

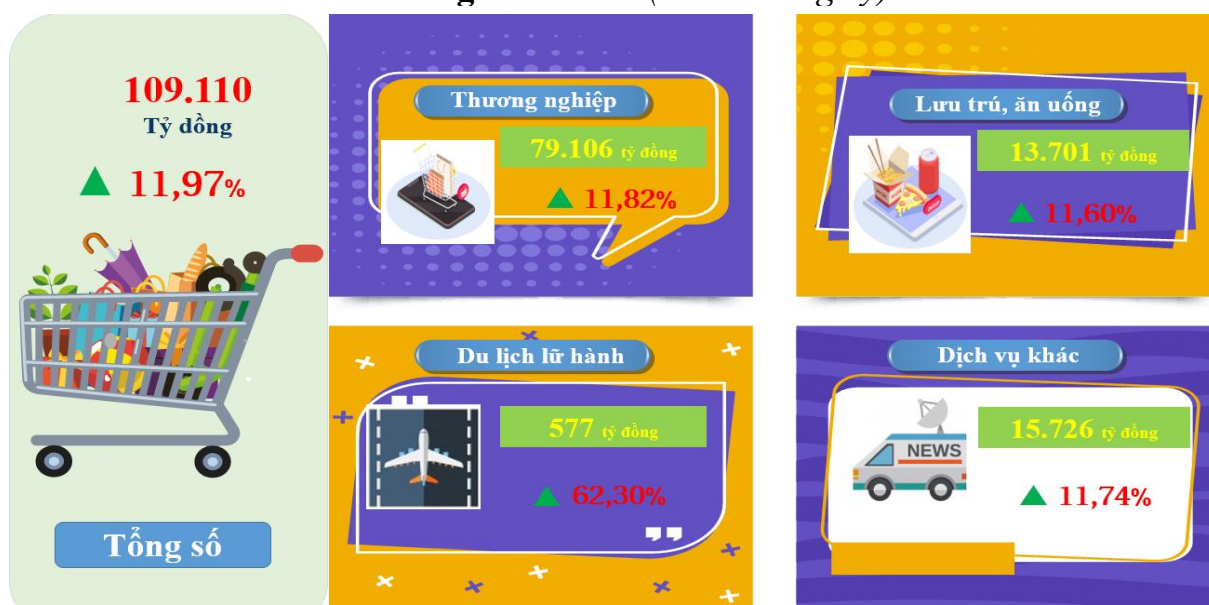
¹² Bảng tổng hợp tình hình giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc kế hoạch năm 2024 đến ngày 29/10/2024 của Kho bạc Nhà nước Cần Thơ.

chung 10 tháng năm 2024 đạt 13.700,56 tỷ đồng, tăng 11,60% so với cùng kỳ, cụ thể: Dịch vụ lưu trú ước đạt 1.229,47 tỷ đồng, giảm 2,13% so với cùng kỳ; dịch vụ ăn uống ước đạt 12.471,09 tỷ đồng, tăng 13,17% so với cùng kỳ.

Du lịch lữ hành: Trong tháng Mười, hoạt động du lịch của thành phố bị ảnh hưởng của các đợt triều cường, thời tiết xấu so với tháng trước, mưa nhiều và kéo dài, nên doanh thu du lịch lữ hành tháng 10/2024 ước đạt 45,76 tỷ đồng, giảm 23,70% so với tháng trước, tăng 39,50% so với cùng kỳ. Tính chung 10 tháng năm 2024 doanh thu ước đạt 577,41 tỷ đồng, tăng 62,30% so với cùng kỳ năm 2023.

Dịch vụ khác: Doanh thu dịch vụ khác tháng 10/2024 ước đạt 1.814,69 tỷ đồng, tăng 11,08% so tháng trước và tăng 23,53% so cùng kỳ, đặc biệt dịch vụ kinh doanh bất động sản so với tháng trước đang dần bắt nhịp hồi phục, với doanh thu ước đạt 412,94 tỷ đồng, tăng 3,70% so với tháng trước và tăng 8,10% so với cùng kỳ. Tính chung 10 tháng năm 2024, doanh thu dịch vụ khác ước đạt 15.725,66 tỷ đồng, tăng 11,74% so với cùng kỳ.

Hình 4. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 10 tháng năm 2024 (So với cùng kỳ)



5. Chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số giá vàng và chỉ số giá đô la Mỹ

Tại các chợ truyền thống, hàng hóa phong phú đa dạng, nhu cầu mua sắm ổn định, giá cả có biến động do phụ thuộc vào nguồn cung cầu hàng hóa, giá bán tăng hoặc giảm sẽ phụ thuộc vào người bán. Và trong tháng, vào dịp 20/10 tại trung tâm thương mại, siêu thị, các cửa hàng kinh doanh hàng loạt ưu đãi dành cho phái nữ với hơn 1.000 sản phẩm mỹ phẩm, chăm sóc cá nhân, thời trang, thực phẩm tươi sống;... nhằm kích cầu mua sắm.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10 năm 2024 tăng 0,17% so với tháng trước; tăng 2,89% so với cùng kỳ năm trước; tăng 2,87% so với tháng 12 năm trước; Chỉ số giá bình quân 10 tháng tăng 3,55% so với bình quân cùng kỳ năm trước.

So với tháng trước, có 07/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng chính có chỉ số giá tăng, cụ thể: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,20%; Đồ uống và thuốc lá tăng 0,25%; May mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,01%; Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,45%; Giao thông tăng 0,72%; Văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,06%; Hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,22%. Có 02/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng chính có chỉ số giá giảm: Nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng giảm 0,13%; Bưu chính viễn thông giảm 0,07%. Thuốc và dịch vụ y tế và Giáo dục là các nhóm có chỉ số ổn định so với tháng trước.

Hình 5. CPI tháng 10 và bình quân 10 tháng năm 2024



Các nguyên nhân tác động đến giá CPI tháng 10 năm 2024

Trong tháng, hầu hết các nhóm hóa đều có chỉ số tăng nhẹ (có 07/11 nhóm tăng) so với tháng trước với mức tăng từ 0,01% đến 0,72% do giá nhập hàng tăng. Cụ thể: Nhóm giao thông tăng chủ yếu do sự điều chỉnh giá xăng dầu của Liên Bộ Công thương - Tài chính; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng do tăng giá ở các mặt hàng như tủ lạnh, ổn áp, dây dẫn điện, ghế nhựa và đồ dùng nhà bếp do nhà sản xuất tăng giá. Các nhóm hàng có chỉ số giá giảm là Bưu chính viễn thông do giảm giá các sản phẩm điện thoại nhằm kích cầu mua sắm dịp 20/10; nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng có chỉ số giá giảm chủ yếu ở mặt hàng điện và nước sinh hoạt do nhu cầu tiêu dùng của người dân thấp vì thời tiết mưa nhiều, khối lượng tiêu dùng ít.

Chỉ số giá vàng tháng Mười tăng 5,67% so với tháng trước, tăng 45,19% so với cùng tháng năm trước, tăng 34,96% so với tháng 12 năm trước. Nhu cầu

tích trữ gia tăng đã đẩy giá kim loại quý lên mức cao nhất từ trước đến nay¹³. Giá vàng nhẫn Sjc ngày 21/10/2024 dao động quanh mức 8.570.000 đồng/chi.

Chỉ số giá đô la Mỹ tháng Mười tăng 0,29% so với tháng trước, tăng 1,62% so với cùng tháng năm trước, tăng 2,24% so với tháng 12 năm trước. Ghi nhận, giá đô tự do tăng theo giá ngoại tệ trong ngân hàng cùng thế giới, tuy nhiên một yếu tố kéo đồng bạc xanh không thể xuống, đó là sự chênh lệch giữa giá vàng trong và ngoài nước. Giá đô la Mỹ ngày 21/10/2024 dao động quanh mức 25.350 đồng/USD.

6. Giao thông vận tải, bưu chính, chuyển phát

Ước tính tháng 10 năm 2024, tổng doanh thu vận tải, kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải và bưu chính, chuyển phát ước đạt 566,95 tỷ đồng, tăng 1,03% so tháng trước và tăng 16,84% so với cùng kỳ năm 2023. Tính chung 10 tháng năm 2024 ước đạt 5.685,04 tỷ đồng, tăng 12,77% so cùng kỳ năm trước, trong đó: Vận tải hành khách ước đạt 1.478,73 tỷ đồng, tăng 6,20%; vận tải hàng hóa ước đạt 3.026,77 tỷ đồng, tăng 13,63%; kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 940,74 tỷ đồng, tăng 19,43%; dịch vụ bưu chính, chuyển phát ước đạt 238,80 tỷ đồng, tăng 20,95% so cùng kỳ.

Hình 6. Hoạt động vận tải 10 tháng năm 2024 (So với cùng kỳ)



Vận tải hành khách: Số lượt hành khách vận chuyển trong tháng 10/2024 ước đạt 2.266,09 nghìn hành khách, tăng 3,32% so với tháng trước và tăng 19,22% so với cùng kỳ. Số lượt hành khách luân chuyển đạt 273.129,72 nghìn

¹³ Chỉ số giá vàng tăng, đặc biệt là giá vàng nhẫn “tăng chóng mặt” do giá vàng nhẫn đang chịu tác động từ việc giá thế giới tăng mạnh (do căng thẳng địa chính trị tại khu vực Trung Đông, nơi mà các diễn biến bất ổn có thể ảnh hưởng đến thị trường toàn cầu, và những tín hiệu kinh tế không khả quan từ hai thị trường lớn là Mỹ và châu Âu), liên tiếp lập kỷ lục sau khi Fed hạ lãi suất nên diễn biến này đã tác động trực tiếp đến giá vàng trong nước, hơn nữa, chỉ số giá vàng tăng còn do lực mua của người dân tăng mạnh, trong khi nguồn cung khan hiếm.

lượt hành khách.km, tăng 3,95% so tháng trước và tăng 22,45% so với cùng kỳ. Tính chung 10 tháng/2024, số lượt hành khách vận chuyển ước đạt 20.681,39 nghìn hành khách, tăng 19,38% so với cùng kỳ. Số lượt hành khách luân chuyển đạt 2.338.576,40 nghìn lượt hành khách.km, tăng 20,98% so với cùng kỳ.

Vận tải hàng hóa: Khối lượng hàng hóa vận chuyển tháng 10/2024, ước đạt 1.282,14 nghìn tấn, tăng so với tháng trước và tăng so với cùng kỳ lần lượt là 1,49%; 16,16%. Khối lượng hàng hóa luân chuyển ước tính đạt 213.955,37 nghìn tấn.km, tăng 2,64% so tháng trước và tăng 11,39% so với cùng kỳ. Tính chung 10 tháng năm 2024, khối lượng hàng hóa vận chuyển ước tính đạt 13.604,01 nghìn tấn, tăng 13,83% so với cùng kỳ. Khối lượng hàng hóa luân chuyển ước tính đạt 2.245.876,52 nghìn tấn.km, tăng 10,64% so với cùng kỳ.

7. Tài chính, ngân hàng

a) Thu, chi ngân sách

Thu ngân sách Nhà nước: Tổng thu ngân sách nhà nước lũy kế thực hiện đến ngày 25/10/2024 đạt 13.169,19 tỷ đồng, bằng 66,71% dự toán HĐND thành phố giao, tăng 12,71% so với cùng kỳ. Cụ thể một số khoản thu chính như sau:

Thu nội địa đạt 9.275,56 tỷ đồng, bằng 76,48% so với dự toán HĐND thành phố giao, tăng 14,39% so với cùng kỳ. Trong đó: Thu từ doanh nghiệp nhà nước đạt 546,48 tỷ đồng, đạt 48,15% dự toán, giảm 38,23% so với cùng kỳ; thu từ khu vực ngoài nhà nước đạt 2.203,29 tỷ đồng, đạt 80,62% dự toán, tăng 16,88% so với cùng kỳ; thu từ khu vực đầu tư nước ngoài đạt 971,89 tỷ đồng, đạt 84,51% dự toán, tăng 13,84% so với cùng kỳ.

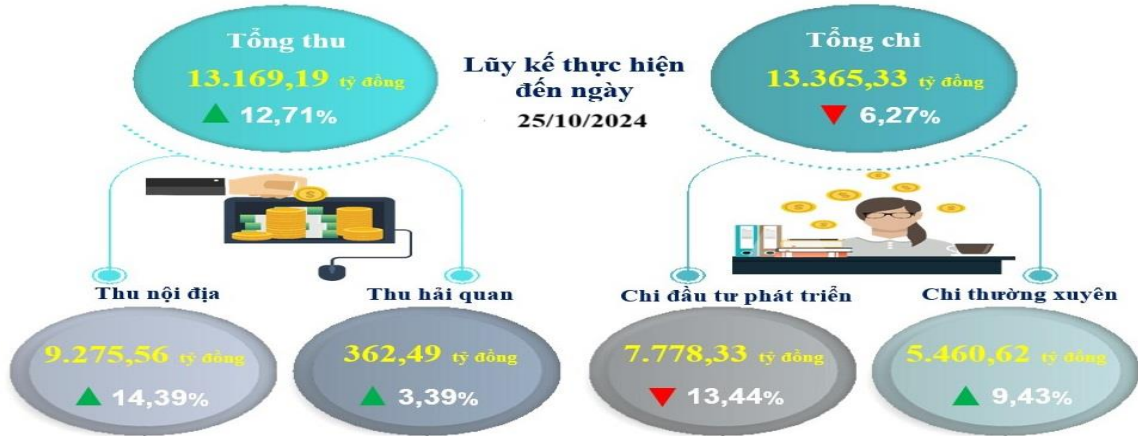
Thu cân đối từ hoạt động xuất, nhập khẩu đạt 362,49 tỷ đồng, bằng 113,99% so với dự toán HĐND thành phố giao, tăng 3,39% so với cùng kỳ.

Chi ngân sách địa phương: Tổng chi ngân sách địa phương lũy kế thực hiện đến ngày 25/10/2024 đạt 13.365,33 tỷ đồng, bằng 61,53% dự toán HĐND thành phố giao, giảm 6,27% so với cùng kỳ. Trong đó:

Chi cho đầu tư phát triển đạt 7.778,33 tỷ đồng, đạt 56,55% dự toán, giảm 13,44% so với cùng kỳ.

Chi thường xuyên đạt 5.460,62 tỷ đồng, bằng 74,77% dự toán, tăng 9,43% so với cùng kỳ. Trong đó: Chi cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề đạt 2.266,71 tỷ đồng, bằng 76,07% so với dự toán và tăng 10,81% so với cùng kỳ; chi cho sự nghiệp y tế đạt 377,74 tỷ đồng, bằng 99,74% so với dự toán và tăng 10,30% so với cùng kỳ.

Hình 7. Thu, chi ngân sách nhà nước (So với cùng kỳ)



b) Ngân hàng

Nhìn chung, trong tháng 10/2024, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh thành phố Cần Thơ đã tổ chức triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo điều hành về tiền tệ và hoạt động ngân hàng, bảo đảm sự ổn định, an toàn hoạt động hệ thống ngân hàng trên địa bàn. Mặt bằng lãi suất huy động và lãi suất cho vay trong tháng ổn định. Vốn huy động và dư nợ cho vay ước tháng 10/2024 tăng so với đầu năm. Ước đến cuối tháng 10/2024 nợ xấu là 4.800 tỷ đồng, chiếm 2,76% tổng dư nợ cho vay.

Vốn huy động: Đến cuối tháng 10/2024, vốn huy động ước đạt 126.600 tỷ đồng, tăng 0,70% so với tháng 9/2024, tăng 7,51% so với đầu năm, trong đó vốn huy động trên 12 tháng là 13.200 tỷ đồng, chiếm 10,43%, tăng 0,79% so với đầu tháng, tăng 2,50% so với đầu năm.

Hình 8. Hoạt động ngân hàng tính đến cuối tháng 10/2024(So với đầu năm)



Tổng dư nợ cho vay: Đến cuối tháng 10/2024, tổng dư nợ cho vay ước đạt 173.700 tỷ đồng, tăng 0,68% so với tháng 9/2024, tăng 11,03% so với tháng 12/2023. Nợ xấu là 4.800 tỷ đồng, chiếm 2,76% tổng dư nợ cho vay.

Theo loại tiền: Dư nợ cho vay VNĐ 166.000 tỷ đồng, chiếm 95,57%, tăng 0,29% so với đầu tháng, tăng 11,74% so với đầu năm; dư nợ cho vay ngoại tệ 7.700 tỷ đồng, chiếm 4,43% tổng dư nợ cho vay, tăng 9,87% so với đầu tháng, giảm 2,32% so với đầu năm.

Theo thời hạn: Dư nợ cho vay ngắn hạn 110.200 tỷ đồng, chiếm 63,44%, tăng 0,78% so với đầu tháng, tăng 13,89% so với đầu năm; dư nợ cho vay trung dài hạn 63.500 tỷ đồng, chiếm 36,56% tổng dư nợ cho vay, tăng 0,50% so với đầu tháng và tăng 6,40% so với đầu năm.

8. Các vấn đề xã hội

a) Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với Hội Khuyến học thành phố tham mưu UBND thành phố tổ chức Lễ phát động Tuần lễ học tập suốt đời và kỷ niệm Ngày Khuyến học Việt Nam 02/10, Lễ trao học bổng Quỹ khuyến học Phạm Văn Trà năm 2024. Tổ chức Lễ phát động học sinh, sinh viên nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về an toàn giao thông năm học 2024 - 2025 theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT.

Tổ chức Hội nghị tổng kết năm học 2023 - 2024 và triển khai nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 đối với công tác chính trị, tư tưởng; Hội nghị tập huấn sử dụng tài liệu về phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em do Bộ GD&ĐT tổ chức.

Phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy và Hội Khuyến học thành phố tổ chức Hội thảo trực tuyến “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh về đào tạo và phấn đấu trở thành người công dân tốt, người cán bộ tốt, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong thời kỳ mới”. Phối hợp với Thành đoàn tổ chức Hội nghị tổng kết chương trình Công tác Đoàn - Đội trường học năm học 2023 - 2024 và triển khai chương trình Công tác năm học 2024 - 2025.

b) Y tế và chăm sóc sức khỏe người dân

Tình hình dịch bệnh: Tính từ ngày 16/9/2024 đến ngày 15/10/2024, Thành phố Cần Thơ ghi nhận 74 trường hợp mắc sốt xuất huyết, giảm 17 trường hợp so với tháng trước, không có tử vong, lũy tích từ đầu năm đến thời điểm báo cáo ghi nhận 541 trường hợp mắc, giảm 01 trường hợp tử vong và giảm 1.063 trường hợp mắc so cùng kỳ năm 2023; tay chân miệng ghi nhận 156 trường hợp mắc, tăng 103 trường hợp so với tháng trước, không có tử vong, lũy tích từ đầu năm đến nay ghi nhận 885 trường hợp mắc, không có tử vong, giảm 1.783 trường hợp và giảm 02 trường hợp tử vong so cùng kỳ; số phát ban nghi sởi 248 trường hợp, sởi xác định 91 trường hợp, ca sởi lâm sàng không làm xét nghiệm 23 trường hợp, không có tử vong; tiêu chảy 849 trường hợp, giảm 31% so với tháng trước, lũy tích từ đầu năm đến ngày 15/10/2024 ghi nhận 10.894 trường hợp mắc.

Công tác y tế dự phòng khác: Tiếp tục theo dõi, sát tình hình dịch bệnh Sốt xuất huyết, Tay chân miệng, bệnh đậu mùa khỉ ở người, dịch bệnh cúm A, bạch hầu,... Triển khai thực hiện Kế hoạch số 2755/KH-SYT ngày 26 tháng 6

năm 2024 về việc phòng, chống dịch bệnh sởi, rubella trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2024.

Công tác phòng, chống HIV/AIDS: Trong tháng, phát hiện 14 trường hợp nhiễm HIV phát hiện mới, ghi nhận 01 trường hợp tử vong. Lũy tích từ đầu năm đến thời điểm báo cáo, phát hiện 175 trường hợp, tử vong 7 trường hợp, điều trị ARV cho 5.517 trường hợp, điều trị Methadone cho 299 trường hợp.

Công tác an toàn vệ sinh thực phẩm: Tăng cường công tác thông tin, giáo dục và truyền thông về an toàn thực phẩm trên địa bàn. Xây dựng Chương trình, kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 27/09/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.

c) Văn hóa, thể dục, thể thao (VHTTDL)¹⁴

Văn hóa: Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, nếp sống văn hóa - văn minh đô thị và xây dựng con người Cần Thơ: góp ý dự thảo Tờ trình ban hành Nghị quyết “Thông qua Đề án xây dựng thành phố Cần Thơ hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 (2 lần)¹⁵; dự thảo Hướng dẫn Lễ công nhận danh hiệu “Phường, Thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh” thành phố Cần Thơ; tổ chức họp lấy ý kiến các sở, ngành chuyên môn về dự thảo Quyết định quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Áp, Khu vực văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn thành phố Cần Thơ sau thẩm định của Sở Tư pháp.

Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa: Tổ chức phục vụ tốt khách tham quan tại Bảo tàng thành phố, di tích lịch sử Khám lớn Cần Thơ, Đền thờ Vua Hùng thành phố Cần Thơ thu hút 7.744 lượt khách với 58 đoàn, 213 khách nước ngoài¹⁶. Hoạt động giáo dục truyền thống và di sản văn hóa trong học đường 2023 - 2024 với tổng số 62 lượt¹⁷.

Thư viện: Triển khai Kế hoạch phối hợp tổ chức tổng kết công tác phát triển văn hóa đọc trong nhà trường năm học 2023 - 2024; trao giải vòng Sơ khảo cuộc thi Đại sứ Văn hóa đọc thành phố Cần Thơ năm 2024. Trưng bày sách tại Lễ phát động “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2024” và kỷ niệm Ngày Khuyến học Việt Nam (02/10), chủ đề “Phát triển văn hóa đọc thúc đẩy học tập suốt đời” tại Sở Giáo dục và Đào tạo. Trưng bày sách tại chuyên đề “Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng Cờ Đỏ và phong trào cách mạng ở Cần Thơ” tại Bảo tàng thành phố.

Liên hoan, hội thi và hội diễn: Xây dựng, tổ chức triển khai và thực hiện nhiệm vụ tổ chức Liên hoan “Ca nhạc, Ca cổ, Tiêu phẩm Xuân” thành phố Cần

¹⁴ Theo Báo cáo số 3972/BC-SVHTTDL ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về Công tác khoa giáo tháng 10 và phương hướng, nhiệm vụ tháng 11 năm 2024.

¹⁵ Công văn số 3761/SVHTTDL-QLVHGĐ ngày 04/10/2024.

¹⁶ Trong đó: Bảo tàng thành phố thu hút 1.773 lượt khách với 27 đoàn, 125 khách nước ngoài; di tích lịch sử Khám lớn Cần Thơ thu hút 460 lượt với 03 đoàn, 57 khách nước ngoài; tại Đền thờ Vua Hùng thu hút 5.511 lượt với 28 đoàn, 31 khách nước ngoài.

¹⁷ Tại Đền thờ Vua Hùng thành phố Cần Thơ thu hút 30 lượt học sinh, sinh viên; tại Khám lớn Cần Thơ thu hút 32 lượt học sinh, sinh viên.

Thơ lần thứ XV năm 2025¹⁸. Thực hiện các maket tuyên truyền và maket chuyên môn¹⁹. Chuẩn bị thực hiện thiết kế các chương trình: giao lưu Đồn ca tài tử 14 tỉnh, thành; Chào năm mới 2025. Biểu diễn chương trình nghệ thuật định kỳ “Dạ cổ Cẩm Thi”, thu hút khoảng 250 lượt người xem/chương trình.

Thế dục, thể thao quần chúng: Triển khai Kế hoạch và Hướng dẫn tổ chức Đại hội TDTT các cấp tiến tới Đại hội TDTT thành phố Cần Thơ lần thứ X năm 2026 và thông báo thang điểm thi đua chấm điểm tổ chức Đại hội TDTT cấp huyện trên địa bàn thành phố Cần Thơ lần thứ X năm 2025.

Thể thao thành tích cao: Tính đến tháng 10/2024, số môn thể thao cấp quốc gia 20 môn, đạt 100% kế hoạch năm; số vận động viên (VĐV) đạt đẳng cấp quốc gia 130 VĐV, đạt 103% kế hoạch năm; Số học sinh năng khiếu chính thức 294 VĐV, đạt 93% kế hoạch năm; đào tạo 231 cán bộ, huấn luyện viên (HLV), trọng tài, đạt 105% kế hoạch năm; cử 33 trưởng đoàn, 218 HLV, 1128 VĐV (515 nữ) tham dự 87 giải thể thao, đạt 589 huy chương các loại: 160 HCV - 172 HCB - 257 HCD, đạt 106,8% kế hoạch năm (trong đó: đạt 02 HCV Giải vô địch và vô địch trẻ Judo Đông Nam Á tại Indonesia; đạt 01 HCB, 01 HCD tại Giải vô địch Karate Đông Nam Á năm 2024 tại Thái Lan; đạt 01 HCD Giải vô địch Boxing U22 và Trẻ Châu Á năm 2024; đạt 01 HCV, 02 HCB, 01 HCD Giải vô địch Cờ vua Trẻ Châu Á tại Kazakhstan; đạt 14 HCV, 01 HCB, 04 HCD tại Giải vô địch Cờ vua trẻ các nhóm tuổi Đông Nam Á tại Lào, 01 HCD Giải vô địch Boxing thiếu niên Châu Á năm 2024 tại UAE).

d) Chính sách lao động - xã hội²⁰

Lĩnh vực lao động: Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ đã thực hiện tư vấn việc làm, chính sách việc làm và học nghề cho 18.422 lượt người, giới thiệu việc làm trong và ngoài nước cho 3.908 lượt người, cung ứng lao động trong và ngoài nước cho 248 lượt người; thông qua các hình thức như: Giám tiếp qua email, tổng đài điện thoại, nhóm Quản trị nhân sự Cần Thơ, mạng xã hội Zalo và Facebook của Trung tâm, Cổng thông tin Việc làm Cần Thơ, mã QR của Trung tâm; Phiên Giao dịch việc làm lần VII năm 2024 tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;... Thực hiện thu thập 1.365 chỗ việc làm trống của doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng thông qua khảo sát, cập nhật từ các kênh tuyển dụng của các doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Trung tâm đã thực hiện thu thập thông tin của 954 lượt lao động có nhu cầu tìm việc cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu nhằm thống kê thực trạng thị trường lao động do Trung tâm quản lý. Trung tâm đã hỗ trợ 857 người lao động nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Số lượng hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp trong kỳ báo cáo là 930 hồ sơ, giảm 11,43% so với tháng báo cáo trước.

¹⁸ Theo Kế hoạch số 3749/KH-SVHTTDL ngày 03/10/2024.

¹⁹ Kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng Cờ Đỏ (10/11/1929 - 10/11/2024); “Ngày toàn dân phòng cháy, chữa cháy” (ngày 04/10); Liên hoan Đoàn, hát dân ca Nam bộ thành phố Cần Thơ năm 2024; Ngày hội “Vui hội trăng rằm” Trung thu năm 2024; lớp “Nhảy hiện đại” năm 2024 và các lớp nghệ thuật.

²⁰ Theo Báo cáo số 3901/BC-SLĐTBXH ngày 16 tháng 10 năm 2024 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về Kết quả thực hiện công tác Lao động, Người có công và Xã hội tháng 10 năm 2024 và kế hoạch, nhiệm vụ tháng 11 năm 2024.

Thực hiện chính sách Người có công: Toàn thành phố hiện có 4.854 đối tượng người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi thường xuyên với tổng kinh phí khoảng 14 tỷ đồng. Thực hiện chi trả không dùng tiền mặt (lũy kế từ tháng 01/2024 đến nay): Đã mở thẻ ATM cho 2.137/4.854 đối tượng người có công với cách mạng, đã thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho 2.137 đối tượng người có công với số tiền 6,228 tỷ đồng, đạt tỷ lệ số đối tượng được chi trả qua tài khoản là 44,03%. Vượt chỉ tiêu 14,03% so với Kế hoạch của Bộ là 30%. Trong đó có 20 Mẹ Việt Nam anh hùng còn sống đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng, tất cả các Mẹ đều đã được các đơn vị nhận phụng dưỡng. Đã cập nhật dữ liệu 4.324/4.854 đối tượng người có công với cách mạng, đạt tỷ lệ 89,08%.

Lĩnh vực xã hội: Thực hiện trợ giúp xã hội thường xuyên ngoài cộng đồng cho 43.013 đối tượng bảo trợ xã hội với tổng số tiền hơn 31 tỷ đồng. Thực hiện chi trả không dùng tiền mặt: Đã mở thẻ ATM và chi trả không dùng tiền mặt cho 11.523/42.649 đối tượng bảo trợ xã hội ngoài cộng đồng, kinh phí thực hiện chi trả lũy kế đến thời điểm báo cáo với tổng kinh phí hơn 75 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 27%.

e) Tình hình tai nạn giao thông và cháy nổ

Theo báo cáo của Ban An toàn giao thông thành phố Cần Thơ (từ ngày 15/9/2024 đến ngày 14/10/2024) đã xảy ra 18 vụ tai nạn giao thông, gồm 17 vụ đường bộ và 01 vụ đường thủy; làm chết 10 người và 9 người bị thương. So với tháng trước tương đương (18/18 vụ). Lũy kế 10 tháng/2024 so với cùng kỳ: Xảy ra 230 vụ tai nạn giao thông, tăng 18 vụ; làm 131 người chết, giảm 7 người và 163 người bị thương, tăng 65 người.

Hình 9. Tình hình tai nạn giao thông 10 tháng năm 2024

(So với cùng kỳ)



Từ ngày 15/9/2024 đến 14/10/2024, trên địa bàn thành phố Cần Thơ không xảy ra vụ cháy, nổ; giảm 01 vụ so với tháng trước. Lũy kế 10 tháng/2024 so với cùng kỳ: 15 vụ cháy, tăng 7 vụ; làm 02 người chết, tăng 01 người và 03

người bị thương, tăng 02 người, tổng giá trị tài sản thiệt hại ước tính 16.533,5 triệu đồng./.

Nơi nhận:

- Vụ TK Tổng hợp & PBTTTK;
- Thành ủy, UBND TP Cần Thơ;
- CTK các tỉnh ĐBSCL và các TP T.thuộc TW;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn TP Cần Thơ;
- Cơ quan Thông tấn, báo chí;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện;
- Ban Lãnh đạo Cục (đề b/cáo);
- Các phòng nghiệp vụ thuộc Cục Thống kê;
- Chi cục Thống kê các khu vực và Chi cục Thống kê quận Ninh Kiều;
- Website Cục Thống kê;
- Phần mềm quản lý tài liệu;
- Lưu: VT, TKTH.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Lê Đăng Thanh Phong